

Số: 47/2019/QĐST- DS

*Điện Biên P, ngày 01 tháng 11 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2019/TLST-DSTC ngày 12 tháng 9 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân A; địa chỉ trụ sở: Số zz, đường xx, phường cc, quận vv, thành phố Hà N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Kh- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Vũ Anh Th - Chức vụ: Giám đốc A - Chi nhánh huyện Điện B, tỉnh Điện Biên; địa chỉ: Tổ dân phố 06, phường mm, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị Hải L1; địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường Thanh Tr, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên - Là bị đơn.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Quốc H và bà Trịnh Thị Thanh T; địa chỉ: Đội aa, xã dd, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị Hải L1 có trách nhiệm trả nợ cho A - Chi nhánh huyện Điện B tổng số tiền nợ tính đến ngày 03/9/2019 là 639.278.108 đồng (Sáu trăm ba mươi chín triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn một

trăm linh tám đồng), trong đó số tiền nợ gốc là 401.145.843 đồng; số tiền lãi trong hạn là 213.231.728 đồng; số tiền lãi quá hạn là 24.900.537 đồng tại hợp đồng Hợp đồng tín dụng số 8903-LAV-201501916 ngày 24/07/2015.

**2. 2. Phương thức trả nợ cụ thể như sau:**

- Lần 01: Ngày 11/11/2019, ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị Hải L1 phải trả nợ cho Agribank - Chi nhánh huyện Điện Biên số tiền là 200.000.000 (Hai trăm triệu đồng) đồng (Tiền nợ gốc);

- Lần 02: Ngày 11/05/2020, ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị Hải L1 phải trả nợ cho Agribank - Chi nhánh huyện Điện Biên số tiền là 439.278.108 đồng (Trong đó tiền gốc là 201.145.843 đồng, lãi trong hạn là 213.231.728 đồng, lãi quá hạn là 24.900.537 đồng tính đến ngày 03/9/2019).

**2.3.** Ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị Hải L1 phải trả cho A - Chi nhánh huyện Điện B tiền lãi quá hạn đối với số tiền gốc còn nợ tương ứng với thời điểm trả nợ tính từ ngày 24/7/2019 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ trên.

**2. 4.** A - Chi nhánh huyện Điện B không yêu cầu ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị Hải L1 trả tiền lãi chậm trả đối với số tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn.

**2. 5.** Tiếp tục thực hiện Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản của người khác để đảm bảo thi hành khoản nợ trên của ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị Hải L1 tại Agribank - Chi nhánh huyện Điện B tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người khác số: 998 ngày 21/07/2015 giữa bên nhận thế chấp là A - Chi nhánh huyện Điện B, bên thế chấp là ông Vũ Quốc H và bà Trịnh Thị Thanh Th, bên vay là ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị Hải L.

**3. Về án phí:**

Ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị Hải L1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 14.785.562 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng); trả lại cho A - Chi nhánh huyện Điện Biên 14.785.562 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã nộp theo biên lai số AA/2010/09901 ngày 11/9/2019 tại Chi cục thi hành án thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.

**4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành*

*án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Thành phố ĐBP;
- Chi cục THADS TP.ĐBP;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Định**